

Số: 66/YCBG-TTYT

Mường Tè, ngày 06 tháng 07 năm 2023

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

**Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam**

Trung tâm Y tế huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: “Mua sắm trang thiết bị y tế cho Trung tâm Y tế huyện Mường Tè năm 2023” với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Mường Tè.

Địa chỉ: Khu 9 thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Bùi Văn Huân – Chức vụ: Trưởng phòng KHNV - ĐD

- Số điện thoại: 0977584177

- Email: buivanhuanhien@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Kính mời các đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp các hàng hoá gửi báo giá (*Bản gốc*) theo đường Bưu điện về Trung tâm Y tế huyện Mường Tè theo thông tin sau:

- Đơn vị tiếp nhận: Trung tâm Y tế huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu

- Địa chỉ: Khu 9 thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu

- Người nhận: Bùi Văn Huân.

Ngoài ra trước khi gửi bản gốc báo giá đề nghị các đơn vị cung cấp báo giá gửi file Scan báo giá qua địa chỉ Email: buivanhuanhien@gmail.com

Đề nghị các nhà cung cấp gửi báo giá theo mẫu đính kèm (*Phụ lục 02 – Mẫu báo giá*).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 06 tháng 07 năm 23 đến trước 17h ngày 17 tháng 07 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 17 tháng 07 năm 2023.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:



1. Danh mục thiết bị y tế.

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	Máy xét nghiệm huyết học	Mô tả cụ thể tại Phụ lục 01 -Bảng mô tả yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa đính kèm theo	01	Máy
2	Máy xét nghiệm tự động HbA1c	Mô tả cụ thể tại Phụ lục 01 -Bảng mô tả yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa đính kèm theo	01	Máy
3	Máy xét nghiệm Sinh hóa tự động	Mô tả cụ thể tại Phụ lục 01 -Bảng mô tả yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa đính kèm theo	01	Máy

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Tại các Khoa, phòng trực thuộc Trung tâm Y tế huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý III + Quý IV năm 2023.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Theo điều kiện cụ thể của hợp đồng.

5. Các thông tin khác (Theo phụ lục 01- Bảng mô tả yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa đính kèm theo).

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý đơn vị!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Đăng tải trên Website, cổng thông tin điện tử của Trung tâm Y tế huyện Mường Tè;
- Sở Y tế tỉnh Lai Châu;
- Lưu VT.



KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đào Thị An



**PHỤ LỤC 01 – BẢNG MÔ TẢ YÊU CẦU KỸ THUẬT CỦA HÀNG HÓA**

*(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 66 /YCBG-TTYT ngày 06 tháng 07 năm 2023 của Trung tâm Y tế huyện Mường Tè)*

STT	Thông số kỹ thuật của thiết bị	Đơn vị	Số lượng
(1)	(2)	(3)	(4)
1	<p><b>Máy xét nghiệm huyết học</b></p> <p>Yêu cầu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm sản xuất: Năm 2022 trở về sau</li> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Tiêu chuẩn chất lượng (áp dụng cho hãng sản xuất của máy chính): ISO 13485</li> <li>- Môi trường hoạt động:</li> <li>+ Nhiệt độ hoạt động: 15-300C</li> <li>+ Độ ẩm: ≤ 90%</li> <li>- Nguồn điện sử dụng: AC 100V~240V, 50/60Hz</li> </ul> <p>Yêu cầu cấu hình</p> <p>Máy chính: 01 cái</p> <p>Hóa chất thử máy: 01 bộ</p> <p>Bộ phụ kiện đi kèm bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bộ dây dẫn hóa chất, dây thải: 01 bộ</li> <li>+ Dây tiếp đất: 01 cái</li> <li>+ Dây nguồn: 01 cái</li> <li>+ Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, Việt: 01 bộ</li> </ul> <p>Chỉ tiêu kỹ thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguyên lý hoạt động: đo trở kháng: WBC / RBC / PLT. Phép đo màu quang điện: HGB</li> <li>- Các thông số đo: WBC, LYM #, MID #, GRAN #, LYM%, MID%, GRAN%, RBC, HGB, HCT, MCV, MCH, MCHC, RDW-CV, RDW-SD, PLT, MPV, PDW, PCT, P-LCR, P-LCC. 3 thành phần bạch cầu WBC, 21 thông số và 3 biểu đồ</li> <li>Carry over:</li> <li>+ WBC: ≤0.5%</li> <li>+ RBC: ≤0.5%</li> <li>+ HGB: ≤0.5%</li> <li>+ HCT: ≤0.5%</li> <li>+ PLT: ≤0.5%</li> <li>Độ chính xác:</li> <li>+ WBC: ≤±2%</li> <li>+ RBC: ≤±1.5%</li> <li>+ HGB: ≤±1.5%</li> <li>+ MCV: ≤±0.5%</li> <li>+ HCT: ≤±1.0%</li> <li>+ PLT: ≤±4.0%</li> <li>- Thể tích mẫu: Máu toàn phần 10μL, Tiền Pha loãng 20μL</li> <li>- Đường kính khe đếm: WBC 100μm, RBC / PLT 68μm</li> </ul>	Máy	1

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công suất: 60 mẫu mỗi giờ</li> <li>- Lưu trữ dữ liệu: Hơn 100.000 kết quả mẫu với biểu đồ</li> <li>- Cảnh báo: thông báo lỗi</li> <li>- Tỷ lệ pha loãng mẫu:</li> <li>+ Máu toàn phần: WBC / HGB 1: 232 , RBC / PLT 1: 40000</li> <li>+ Máu mao mạch: WBC / HGB 1: 400 , RBC / PLT 1: 45000</li> <li>- Màn hình: LCD màu 10,4 inch</li> <li>- Kiểm chuẩn và hiệu chuẩn: L-J, X, X-R, X-B bốn chế độ điều khiển, thủ công và tự động hiệu chuẩn</li> <li>- Kích thước: 530mm (L) x 330mm (W) x 460mm (H)</li> <li>- Đầu vào / Đầu ra: Hỗ trợ RS232, cổng mạng tiêu chuẩn và các phím tắt USB với chuột và bàn phím tiêu chuẩn.</li> <li>- Máy in nhiệt 57mm tích hợp, Cổng song song và USB cho máy in bên ngoài</li> <li>- Hệ thống tự kiểm tra hiệu quả cao, chi phí bảo trì thấp</li> </ul>		
2	<b>Máy xét nghiệm tự động HbA1c</b>	Máy	1
	<p><b>Yêu cầu chung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm sản xuất: Năm 2022 trở về sau</li> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Tiêu chuẩn chất lượng (áp dụng cho hãng sản xuất của máy chính): ISO 13485</li> <li>- Môi trường hoạt động:</li> <li>+ Nhiệt độ hoạt động: 15-30°C</li> <li>+ Độ ẩm: 30-85%</li> <li>- Nguồn điện sử dụng: 100V-240V, 50/60Hz</li> </ul> <p><b>Yêu cầu cấu hình</b></p> <p>Máy chính tích hợp máy in nhiệt: 01 cái  Cột sắc ký: 01 cột  Bộ hóa chất chạy máy ban đầu: 01 bộ  Giấy in nhiệt: 01 cuộn  Dây nguồn: 01 cái  Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, Việt: 01 bộ  Chỉ tiêu kỹ thuật</p> <p>Mục đích sử dụng: Máy xét nghiệm HbA1c hoàn toàn tự động để phát hiện chỉ số HbA1c trong máu người</p> <p>Phương pháp: HPLC (Sắc ký lỏng hiệu năng cao)</p> <p>Độ chính xác: CV &lt; 2%</p> <p>Các thông số: HbA1c, HbF, HbA1a, HbA0</p> <p>Thể tích mẫu xét nghiệm: 5ul ở chế độ máu toàn phần; 150ul ở chế độ pha loãng trước</p> <p>Đơn vị báo cáo: % hoặc mmol/mol</p> <p>Thời gian chạy mẫu: 90s/test</p> <p>Bước sóng: 420nm</p> <p>Độ ổn định và độ lệch tương đối của một mẫu trong vòng 8h không quá ±3%</p> <p>Tỉ lệ nhiễm chéo nhỏ hơn 2%</p> <p>Độ chính xác và dao động nhiệt độ của mô-đun cột sắc ký: nhiệt độ nằm trong khoảng ± 1°C so với giá trị cài đặt và dao động không quá 0,8°C.</p> <p>Loại mẫu: Máu toàn phần, máu pha loãng trước</p> <p>Số lượng chạy mẫu tự động: 20 ống</p>		



	<p>Khay hóa chất: Eluent A, Eluen B, Hemolysis, cột sắc ký</p> <p>Hoàn toàn tự động:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- tự động nhận dạng loại mẫu và chuyển đổi chế độ xét nghiệm</li> <li>- Chỉ 1 lần chọn bắt đầu xét nghiệm</li> </ul> <p>Hệ thống thông minh</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống máy tính mạnh mẽ</li> <li>- tự động quét mã vạch</li> <li>- tự động nhận dạng mẫu</li> <li>- Cảnh báo mức hóa chất</li> </ul> <p>Vận hành thuận tiện</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự động rửa khi khởi động</li> <li>- Màn hình cảm ứng LCD 10 inch cung cấp nhiều thông tin</li> <li>- Dễ dàng thay đổi hóa chất</li> </ul>		
3	<b>Máy xét nghiệm Sinh hóa tự động</b>	Máy	1
	<p>Yêu cầu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm sản xuất: Năm 2022 trở về sau</li> <li>- Thiết bị mới 100%</li> <li>- Tiêu chuẩn chất lượng (áp dụng cho hãng sản xuất của máy chính): ISO 13485</li> <li>- Môi trường hoạt động:</li> <li>+ Nhiệt độ hoạt động: 10-300C</li> <li>+ Độ ẩm: 30-80%</li> <li>- Nguồn điện sử dụng: AC 230V, 50/60Hz</li> </ul> <p>Yêu cầu cấu hình</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy chính: 01 chiếc</li> <li>- Bộ phụ kiện tiêu chuẩn lắp đặt: 01 bộ</li> <li>- Bộ hóa chất chạy thử máy: 1 bộ ( GOT: 1 hộp, Glucose: 1 hộp, URE UV: 1 hộp, GPT: 01 hộp, Albumin: 01 hộp, Protein: 01 hộp )</li> <li>- Chất calibrator và QC tương ứng với thuốc thử ban đầu: mỗi loại 1 lọ.</li> <li>- Máy tính (mua trong nước): 01 bộ</li> <li>- Máy in (mua trong nước): 01 chiếc</li> <li>- Bộ lọc nước RO (mua trong nước): 01 bộ</li> <li>- Micropipet 10-100ul (mua trong nước): 01 cái</li> <li>- Micropipet 100-1000ul (mua trong nước): 01 cái</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh + Tiếng Việt: 01 Bộ</li> </ul> <p>Chỉ tiêu kỹ thuật</p> <p>Chức năng: là máy phân tích hóa sinh để sử dụng chẩn đoán in vitro trong các phòng thí nghiệm lâm sàng và để định lượng invitro các hóa chất lâm sàng trong các mẫu huyết thanh, huyết tương, nước tiểu hoặc dịch não tủy.</p> <p>Loại máy: truy cập ngẫu nhiên hóa chất mở hoặc hóa chất đóng (tùy chọn)</p> <p>Tốc độ xét nghiệm: 200 test/ giờ</p> <p>Nguyên lý xét nghiệm: phương pháp đo màu, đo độ đục</p> <p>Phương pháp xét nghiệm: 1 point end, 2 point end, fixed-time, kinetics</p> <p>Loại hiệu chuẩn: tuyến tính và phi tuyến</p> <p>Tiêu thụ nước: 8 lít/ giờ (tối đa)</p> <p>Mẫu bệnh phẩm:</p> <p>Khay mẫu: 40 vị trí</p>		

MU  
 H  
 Y  
 SUN  
 II

<p>Ống đựng mẫu: có thể sử dụng cup nhỏ, ống nghiệm và ống lấy máu (phi 12-13 mm) * (25 -100 mm)</p> <p>Thẻ tích lấy mẫu: 2-30 <math>\mu</math>l, bước 0.1 <math>\mu</math>l</p> <p>Đầu dò lấy mẫu: phát hiện bề mặt chất lỏng, theo dõi kịp thời thẻ tích chất lỏng, tránh va chạm</p> <p>Hóa chất thử:</p> <p>Khay hóa chất: 80 vị trí ( 40 cho R1, 40 cho R2), hệ thống làm mát liên tục với miếng đệm bên trong, giữ nhiệt độ từ 2- 14 độ C trong 24 giờ, hệ thống mở, có thể chấp nhận bất kỳ loại hóa chất thử nào</p> <p>Thẻ tích hút hóa chất: 20-300 <math>\mu</math>l, bước 1 <math>\mu</math>l</p> <p>Kim hút hóa chất: phát hiện bề mặt chất lỏng, theo dõi thẻ tích hút chất lỏng, tránh va chạm</p> <p>Hệ thống phản ứng:</p> <p>Khay phản ứng: 44 cuvet phản ứng, cup phản ứng bằng nhựa quang học vô định hình mới, độ truyền hoàn hảo</p> <p>Thẻ tích phản ứng: 150 -330 <math>\mu</math>l</p> <p>Thời gian phản ứng: 10 phút</p> <p>Nhiệt độ: hệ thống ủ Peltier pad, nhiệt độ phản ứng <math>37\pm 0.1</math> độ C</p> <p>Hệ thống trộn:</p> <p>Kim trộn kiểu mái chèo, làm giảm thời gian trộn</p> <p>Hệ thống quang:</p> <p>Nguồn sáng: đèn halogen</p> <p>Bước sóng: 340 nm, 405 nm, 450 nm, 505 nm, 546 nm, 578 nm, 630 nm, 700 nm, ( 4 tùy chọn khác)</p> <p>Phạm vi hấp thụ: 0-4 Abs</p> <p>Độ phân giải: 0.0001 Abs</p> <p>Hệ điều hành:</p> <p>Hệ điều hành: Windows XP, Windows 7, Windows 8, Windows 10</p> <p>Xử lý dữ liệu: Tự động hiệu chỉnh, kết hợp xét nghiệm, quản lý thời gian hóa chất thử hiệu quả, chỉ số huyết thanh, toàn bộ quá trình phát hiện, mở rộng tuyến tính của enzyme, khẩu trừ blank, bộ nhớ cuvet bản, phòng ngừa lây nhiễm chéo, bộ nhớ thông tin bệnh nhân và đầu vào liên kết, kiểm tra báo cáo tự động, truy vấn dữ liệu, thống kê và in báo cáo, phân loại phạm vi thông tin cảnh báo, quản lý phân loại đặc quyền hoạt động của người dùng</p> <p>In báo cáo: 6 định dạng tùy chọn, hỗ trợ tùy chỉnh</p> <p>Giao diện: giao diện mạng TCP/IP</p>		
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--





## PHỤ LỤC 02 – MẪU BÁO GIÁ

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

### BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

#### 1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế <sup>(2)</sup>	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Mã HS <sup>(4)</sup>	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Số lượng/khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá <sup>(8)</sup> (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

#### 3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

#### Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan



cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

(Đính kèm theo Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế; các yêu cầu về địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế; thời gian giao hàng dự kiến và các thông tin liên quan khác).